TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN TH
TỈNH LONG A

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 30/2023/DS-ST
Ngày: 21-06-2023
Về việc "T/c hợp đồng mua bán"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN TH -TỈNH LONG A

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Văn Dg.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Bà Nguyễn Ngọc Nh.

2/ Ông Nguyễn Vĩnh L.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đỗ Thị Hiếu L- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Th, tỉnh Long A.

Hôm nay, ngày 21 tháng 06 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Th xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 57/2023/TLST-DS ngày 12 tháng 04 năm 2023 về việc "Tranh chấp hợp đồng mua bán" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2023/QĐXXST- DS ngày 12 tháng 05 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số: 22/2023/QĐST-DS ngày 30 tháng 05 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Võ Văn Hn, sinh năm: 1981: Chủ hộ kinh doanh Hoàng Qn 1. Địa chỉ: Khóm 2, thị trấn Mỹ An, huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

Người đại diện theo ủy quyền của ông Võ Văn Hn: Ông Huỳnh Tuấn D, sinh năm 1991. Địa chỉ: Khóm Châu Long 7, phường Châu Phú B, thành phố Châu Đ, tỉnh An Gi(có mặt).

2. Bị đơn: Ông Trần Văn Hg, sinh năm 1966 (vắng mặt);

Bà Trương Thị Ln, sinh năm 1967 (vắng mặt);

Cùng địa chỉ: Ấp Bùi Thắng, xã Nhơn Hòa L, huyện Tân Th, tỉnh Long A .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn người diện theo ủy quyền của ông Võ Văn Hn - Chủ hộ kinh doanh Hoàng Qn 1 trình bày: Vào ngày 24-04-2019 ông Trần Văn Hg và bà

Trương Thị Ln có mua nợ thức ăn thủy sản của hộ kinh doanh Hoàng Qn 1 do ông Võ Văn Hn là người đại diện. Tính đến ngày 12-08-2020 ông Hg và bà Ln còn nợ lại số tiền 13.750.000 đồng; Ngày 04-05- 2021 ông Hg và bà Ln mua tiền mặt với số tiền là 61.600.000 đồng đã trả được 51.000.000 đồng, còn nợ lại 10.600.000 đồng tổng cộng hai khoản ông Hg và bà Ln còn nợ lại 24.350.000 đồng ông D là người đại diện theo ủy quyền của ông Hn đã nhiều lần đến yêu cầu ông Hg, bà Ln trả cho Hộ kinh doanh Hoàng Qn 1 số nợ nói trên nhưng ông, bà không chịu trả.

Ông Võ Văn Hn - Chủ hộ kinh doanh Hoàng Qn 1 làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tân Th buộc ông Hg, bà Ln liên đới hoàn trả cho hộ kinh doanh Hoàng Qn 1 đại diện ông Võ Văn Hn số tiền nợ gốc là 23.750.000 đồng, tiền lãi 1%/tháng 237.500 đồng x 31 tháng thành tiền là 7.362.500 đồng. Tổng cộng gốc và lãi là 31.112.500 đồng.

Theo bản tự khai ngày 01-03-2023 bị đơn ông Trần Văn Hg và bà Trương Thị Ln trình bày: Vào năm 2019 vợ chồng ông Hg, bà Ln có mua thức ăn nuôi cá của ông Võ Văn Hn chủ hộ kinh doanh thức ăn Hoàng Qn 1, vợ chồng ông Hg, bà Ln còn nợ lại số tiền là 13.750.000 đồng. Hiện nay do hoàn cảnh kho khăn nên vợ chồng ông Hg, bà Ln xin trả theo mỗi vụ lúa là 1.000.000 đồng.

Sau khi thụ lý vụ án Tòa án nhân dân huyện Tân Th tiến hành tống đạt công khai thông báo thụ lý vụ án số 57/2023/TLST-DS ngày 12-04-2023; Thông báo phiên họp kiểm tra giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, hòa giải lần thứ nhất vào ngày 12-04-2023; lần hai vào ngày 19-04-2023, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số ngày 12-05-2023; Quyết định hoãn phiên tòa ngày 30-05-2023 đúng theo quy định tại Điều 173, 174, 179 khoản 2 Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 nhưng Trần Văn Hg và bà Trương Thị Ln cố tình lánh mặt nên Tòa án nhân dân huyện Tân Th tiến hành xét xử theo luật định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Vụ kiện tranh chấp "Hợp đồng mua bán" giữa ông Võ Văn Hn - Chủ hộ kinh doanh Hoàng Qn 1 với ông Trần Văn Hg và bà Trương Thị Ln. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 thuộc thẩm quyền giải quyết theo thủ tục sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Tân Th, tỉnh Long A.

Tại phiên tòa hôm nay ông Huỳnh Tuấn D là người đại diện theo ủy quyền của ông ông Võ Văn Hn không thay đổi yêu cầu, không rút đơn khởi kiện. D tiếp tục yêu cầu ông Trần Văn Hg và bà Trương Thị Ln liên đới có nghĩa vụ hoàn trả cho Võ Văn Hn - chủ hộ kinh doanh Hoàng Qn 1 số tiền gốc là 23.750.000 đồng;

yêu cầu tính lãi từ tháng 04-2019 đến tháng 11-2021 (1%/tháng 237.500 đồng x 31 tháng thành tiền là 7.362.500 đồng).

Số tiến ông Hg và bà Ln nợ hai biên nhận là 24.350.000 đồng. Nhưng ông Hn chỉ khởi kiện yêu cầu ông Hg và bà Ln trả số tiền là 23.750.000 đồng nên không xem xét phần chênh lệch này.

Ông Trần Văn Hg và bà Trương Thị Ln chấp nhận còn nợ ông Võ Văn Hn số tiền là 13.750.000 đồng, xin trả dần mỗi vụ lúa là 1.000.000 đồng.

[2] Về nội dung vụ án:

[2.1] Do yêu cầu chăn nuôi cá cho nên vào ngày 24-04-2019 ông Trần Văn Hg, và bà Trương Thị Ln có mua nợ thức ăn thủy sản của hộ kinh doanh Hoàng Qn 1 do ông Võ Văn Hn là người đại diện. Tính đến ngày 01-11-2022 ông Hg và bà Ln còn nợ lại số tiền 23.750.000 đồng, ông D là người đại diện theo ủy quyền của ông Hn nhiều lần đến yêu cầu ông Hg, bà Ln trả nợ cho Hộ kinh doanh Hoàng Qn 1 số nợ nói trên nhưng ông, bà không chịu trả.

[2.2] Hiện nay ông D người đại diện theo ủy quyền của ông Hn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Tân Th buộc ông Trần Văn Hg và bà Trương Thị Ln liên đới có trách nhiệm trả cho hộ kinh doanh Hoàng Qn 1 đại diện ông Võ Văn Hn số 23.750.000 đồng.

[2.3] Ông D có cung cấp cho Tòa án nhân dân huyện Tân Th một giấy xác nhận nợ ngày 12-08-2020 số tiền nợ là 13.750.000 đồng có chữ viết họ và tên và chữ ký xác nhận của Hg, bà Ln; một biên nhận nợ ngày 04-05-2021 ông Hg còn nợ lại 10.600.000 đồng có chữ ký của ông Hg,

[2.4] Tòa án nhân dân huyện Tân Th sau khi tiến hành thụ lý hồ sơ vụ kiện đã tiến hành tống đạt và niêm yết đầy đủ các văn bản tố tụng tại địa phương, nhưng ông Hg, bà Ln cố tình lánh né không chấp hành văn bản tố tụng của Tòa án đến để giải quyết vụ án. Hơn nữa Hg, bà Ln xác nhận là chỉ còn nợ lại số tiền là 13.750.000 đồng nhưng ông, bà không chứng minh, cũng không cung cấp chứng cứ là việc đã thanh toán nợ theo trình bày của ông Hg, bà Ln theo bản tự khai ngày 01-03-2023. Điều này cho thấy ông Hg, bà Ln có nợ ông Võ Văn Hn chủ hộ kinh doanh Hoàng Qn 1 số tiền 23.750.000 đồng. Nên ông D yêu cầu ông Hg, bà Ln liên đới hoàn trả cho ông Võ Văn Hn chủ hộ kinh doanh Hoàng Qn 1 số tiền trên là có căn cứ nên được chấp nhận.

[2.5] Đối với yêu cầu tính tiền lãi từ tháng 04-2019 đến tháng 11-2022 (1%/tháng 237.500 đồng x 31 tháng thành tiền là 7.362.500 đồng). Do hai bên không có thỏa thuận lãi cho nên chỉ chấp nhận tính lãi suất theo khoản 4 Điều 466 và khoản 2 Điều 468, tính lãi 50% khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015. Yêu cầu tính lãi của nguyên đơn chưa hợp lý về mặt thời gian, nên có xem xét tính lại cho phù hợp với biên nhận mà ông Hg, bà Ln đã nợ.

- Số tiền 13.750.000 đồng tính từ tháng 8 năm 2020 đến tháng 11-2022 cụ thể: 13.750.000 đồng x 0,83% x 27 tháng thành tiền là 3.081.375 đồng;

- Số tiền 10.600.000 đồng tính từ tháng 05 năm 2021 đến tháng 11-2022 cụ thể là: 10.600.000 đồng x 0,83 % x 18 tháng thành tiền là 1.583.640 đồng. Như vậy, chấp nhận yêu cầu tính lãi của ông Võ Văn Hn là 4.665.015 đồng.

Không chấp nhận một phần yêu cầu tính lãi của ông Võ Văn Hn với số tiền là: 2.687.485.

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Điều 172, 173, 174, 227, 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Áp dụng Điều 288, 357, 430, 440, 468 Bộ luật dân sự 2015;

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Võ Văn Hn - Chủ hộ kinh doanh Hoàng Qn 1 .

Buộc ông Trần Văn Hg và bà Trương Thị Ln liên đới có trách nhiệm hoàn trả cho ông Võ Văn Hn - chủ hộ kinh doanh Hoàng Quyền 1 số tiền là 28.415.015 đồng *(Trong đó tiền nợ gốc là 23.750.000 đồng, tiền nợ lãi là 4.665.015 đồng).*

Không chấp nhận một phần yêu cầu tính lãi của ông Võ Văn Hn với số tiền là: 2.687.485 đồng

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Trần Văn Hg và bà Trương Thị Ln phải chịu 1.420.750 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Ông Võ Văn Hn chủ hộ kinh doanh Hoàng Qn 1 phải chịu số tiền 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ số tiền 777.425 đồng tiền tạm ứng án phí, ông Võ Văn Hn chủ hộ kinh doanh Hoàng Qn 1 được hoàn trả số tiền 477.425 đồng tiền tạm ứng án phí theo lai thu số 0004450 ngày 12-04-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Th.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Điều 172, 173, 174, 227, 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự 2015.

Áp dụng Điều 288, 357, 430, 440, 468 Bộ luật dân sự 2015;

Áp dụng khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên án:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Võ Văn Hn Chủ hộ kinh doanh Hoàng Quyến 1 .

Buộc ông Trần Văn Hg và bà Trương Thị Ln liên đới có trách nhiệm hoàn trả cho ông Võ Văn Hn - chủ hộ kinh doanh Hoàng Quyền 1 số tiền là 28.415.015 đồng *(Trong đó tiền nợ gốc là 23.750.000 đồng, tiền nợ lãi là 4.665.015 đồng).*

2. Về nghĩa vụ chậm trả: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hánh án của người được thi hánh án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

2.1 Không chấp nhận một phần yêu cầu tính lãi của ông Võ Văn Hn với số tiền là: 2.697.485 đồng.

3. Án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Trần Văn Hg và bà Trương Thị Ln phải chịu 1.420.750 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Ông Võ Văn Hn chủ hộ kinh doanh Hoàng Qn 1 phải chịu số tiền 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm được khấu trừ số tiền 777.425 đồng tiền tạm ứng án phí, ông Võ Văn Hn chủ hộ kinh doanh Hoàng Qn 1 được hoàn trả số tiền 477.425 đồng tiền tạm ứng án phí theo lai thu số 0004450 ngày 12-04-2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Th

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Về kháng cáo: Án xử công khai có mặt nguyên đơn, bị đơn vắng mặt. Nguyên đơn được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được vắng được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long A;
- VKSND huyện Tân Th;
- THADS huyện Tân Th;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Văn Dg